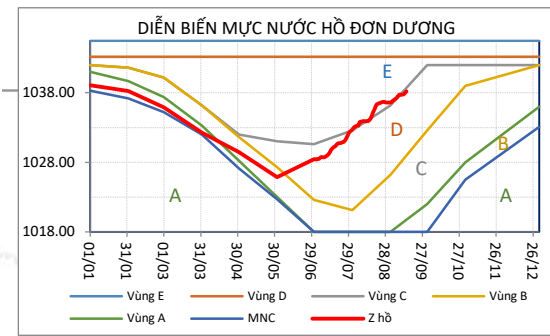
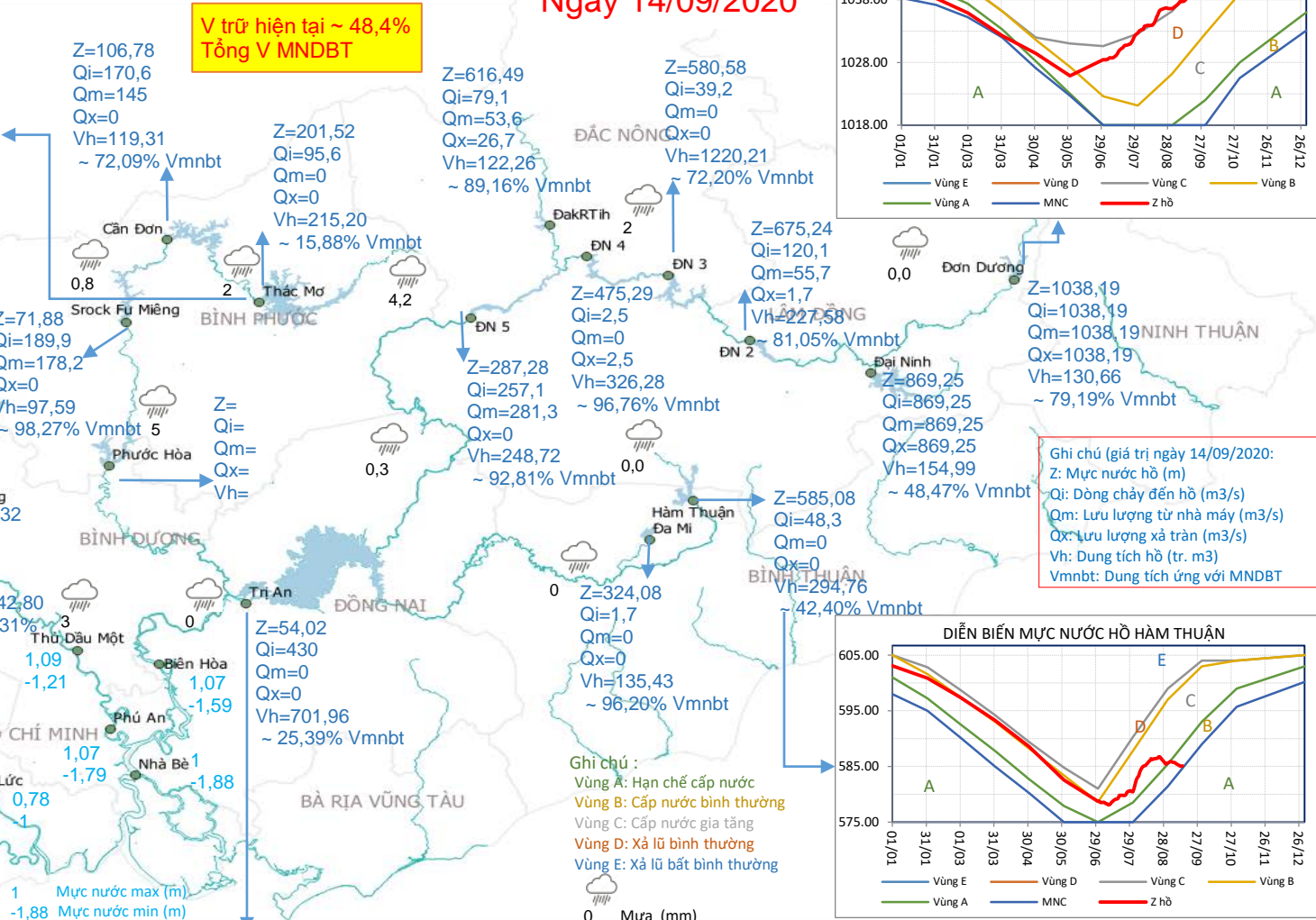
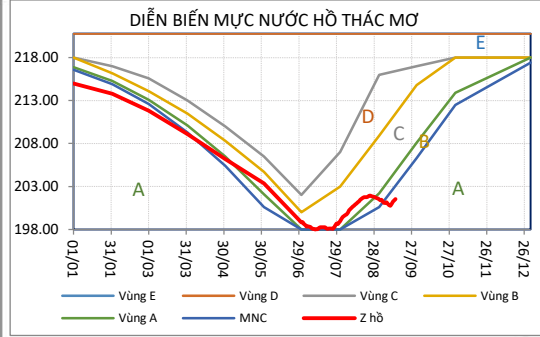
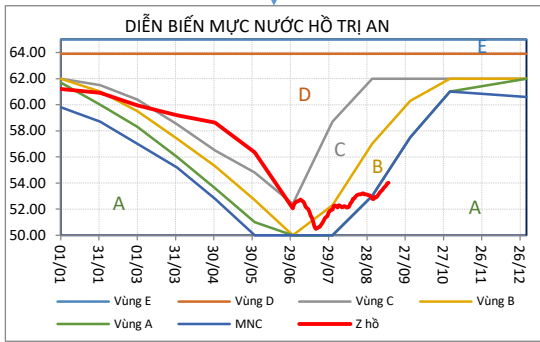
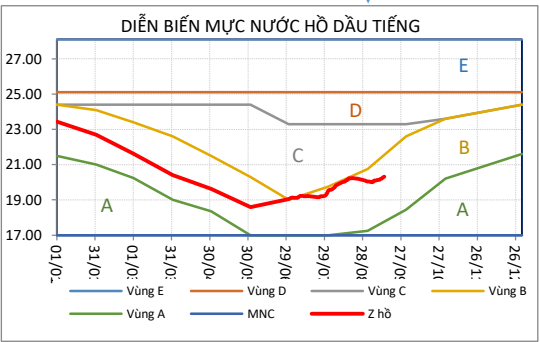
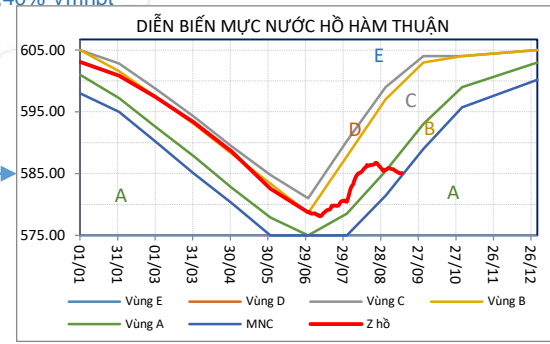


BẢN TIN DỰ BÁO LŨ HỆ THỐNG HỒ CHỨA TRÊN LƯU VỰC SÔNG ĐỒNG NAI

Ngày 14/09/2020



	Dầu Tiếng	Phước Hoà	Srock Phu Miêng	Cần Đơn	Thác Mơ	Đặc trưng
MNGC(m)	26,92	48,25	73,60	112,36	220,80	1044,60
MNBT(m)	24,40	42,90	72,00	110,00	218,00	1042,00
MNC(m)	17,00	42,50	70,00	104,01	198,00	1018,00
Vpl(tr.m³)	162,40	160,16	29,30	67,24	312,82	11,44
Vhi(tr.m³)	1110,80	11,97	28,57	79,87	1238,67	155,14
Vc(tr.m³)	470,00	86,23	70,73	85,62	116,68	9,86
Qxá(m³/s)	2,800	7,300	6,153	5,287	3,539	4,301
Qmm(m³/s)	60,00	75,00	302,00	268,00	186,00	24,00



Đặc trưng	Đa Nhim	Đại Ninh	Đồng Nai 2	Đồng Nai 3	Đồng Nai 4	Đak RTiH thượng	Đồng Nai 5	Trại An	Hàm Thuận	Đa Mi
MNGC(m)	1044,60	882,60	681,61	593,24	479,24	619,53	290,74	63,90	606,70	327,40
MNBT(m)	1042,00	880,00	680,00	590,00	476,00	618,00	290,00	62,00	605,00	325,00
MNC(m)	1018,00	860,00	675,00	570,00	474,00	603,00	275,00	50,00	575,00	323,00
Vpl(tr.m³)	11,44	53,78	21,28	188,16	329,34	15,06	110,74	642,38	45,36	16,65
Vhi(tr.m³)	155,14	251,73	55,90	891,48	16,70	101,81	106,30	2546,70	522,50	11,62
Vc(tr.m³)	9,86	68,04	224,90	798,58	320,50	35,31	161,70	218,03	172,73	129,16
Qxá(m³/s)	4,301	6,000	8,663	10,188	10,188	2,330	11,300	18,700	4,500	820
Qmm(m³/s)	24,00	52,00	137,00	215,00	221,00	50,00	294,00	880,00	136,00	137,00